

Tế bào NFS-60 | 400301

Thông tin chung

Description	NFS-60 là dòng tế bào myeloblast của chuột được thiết lập từ các tế bào leukemia thu được sau khi nhiễm virus leukemia chuột Cas Br-M vào chuột trưởng thành (NFS x DBA/2) F1. Tế bào NFS-60 phụ thuộc vào IL-3 để phát triển và duy trì sự sống còn trong ống nghiệm. Các tế bào này được sử dụng để thử nghiệm G-CSF của chuột và người. Dòng tế bào huyết học hai tiềm năng của chuột này đáp ứng với IL-3, GM-CSF, G-CSF và erythropoietin.
Organism	Chuột
Tissue	Máu
Disease	Bệnh bạch cầu
Synonyms	M-NFS-60, NFS 60, NFS60

Đặc điểm

Breed/Subspecies	NFS x Quản trị cơ sở dữ liệu (DBA)/2
Cell type	Tế bào lymphoblast
Growth properties	Hệ thống treo

Dữ liệu quy định

Citation	NFS-60 (Số catalog Cytion 400301)
Biosafety level	1
NCBI_TaxID	10090
CellosaurusAccession	CVCL_3543

Dữ liệu sinh học phân tử

Xử lý

Culture Medium	RPMI 1640, chứa: 2,0 mM glutamine ổn định, chứa: 2,0 g/L NaHCO ₃ (Số hiệu sản phẩm Cytion 820700a)
-----------------------	---

Tế bào NFS-60 | 400301

Supplements Bổ sung vào môi trường nuôi cấy 10% huyết thanh bò (FBS) và 1 ng/mL interleukin-3 (IL-3)

Subculturing Bảo quản các dòng tế bào bằng cách định kỳ bổ sung hoặc thay thế môi trường nuôi cấy. Khởi tạo các dòng tế bào với mật độ 5×10^5 tế bào/ml và duy trì nồng độ tế bào trong khoảng từ 3×10^5 đến 1×10^6 tế bào/ml để đạt được sự phát triển tối ưu.

Seeding density Bắt đầu nuôi cấy với mật độ 5×10^4 tế bào sống/ml.

Fluid renewal 2 đến 3 lần mỗi tuần

Freeze medium Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để nâng cao khả năng phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra.

Thawing and Culturing Cells

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới -150°C để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước 37°C với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở $300 \times g$ trong 3 phút để tách tế bào và cẩn thận loại bỏ dịch siêu âm chứa môi trường đông lạnh còn lại.
7. Nhẹ nhàng hòa tan lại khối tế bào trong 10 ml môi trường nuôi cấy tươi. Đối với tế bào bám dính, chia hỗn hợp vào hai bình nuôi cấy T25; đối với tế bào nuôi cấy lơ lửng, chuyển toàn bộ môi trường vào một bình T25 để thúc đẩy tương tác và phát triển tế bào hiệu quả.
8. Tuân thủ các quy trình nuôi cấy con được thiết lập để duy trì sự phát triển và bảo quản dòng tế bào, đảm bảo kết quả thí nghiệm đáng tin cậy.

Tế bào NFS-60 | 400301

Incubation Atmosphere 37°C, 5% CO_2 , môi trường ẩm.

Flask Coating Không có

Freezing Procedure Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78°C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Shipping Conditions Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng -78°C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

Storage Conditions Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng -150 đến -196°C . Việc bảo quản ở -80°C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Kiểm soát chất lượng / Hồ sơ di truyền / HLA

Sterility Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.

Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.

Tế bào NFS-60 | 400301

Hồ sơ STR	M_18-3: 16
	M_4-2: 19/3, 20/3
	M_6-7: 11, 12
	M_3-2: 13, 14
	M_19-2: 11, 12
	M_7-1: 28, 29
	M_1-1: 10,16
	M_8-1: 15, 16
	M_2-1: 9,16
	M_15-3: 20/3, 21/3
	M_6-4: 15/3/2018
	M_11-2: 17, 18
	M_1-2: 17
	M_17-2: 13,15
	M_12-1: 16,2
	M_5-5: 14,15
	M_X-1: 25,27
	M_13-1: 13,14,2
	Human D4/D8: -